

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai Quy định về trình tự thực hiện thủ tục đầu tư các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài khu công nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét nội dung đề nghị cấp quyết định chủ trương đầu tư kèm theo hồ sơ do Hợp tác xã Dịch vụ thương mại tổng hợp môi trường Vĩnh Cửu nộp ngày 21 tháng 7 năm 2017;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2280/SKHĐT-KGVX ngày 24 tháng 7 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư:

Hợp tác xã Dịch vụ thương mại tổng hợp môi trường Vĩnh Cửu, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 47D8003979 do Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 11/6/2013 và cấp lại lần thứ 03 ngày 03/6/2016, địa chỉ tại ấp Bình Phước, Xã Tân Bình, Huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Đại diện bởi: Ông Nguyễn Phát Triềng, sinh ngày 10/10/1952, CMND số 270121141 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 13/6/2005; đăng ký thường trú tại Khu A, ấp Thới Sơn, xã Bình Hòa, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam; số điện thoại: 0903064867; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc.

Thực hiện đầu tư dự án với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: NGHĨA TRANG NHÂN DÂN XÃ TÂN BÌNH.
2. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng nghĩa trang nhân dân theo quy hoạch.
3. Quy mô dự án: Diện tích khoảng 98.523 m².

4. Địa điểm thực hiện dự án: xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 121.802.191.000 đồng (Một trăm hai mươi một tỷ, tám trăm không hai triệu, một trăm chín mươi một ngàn đồng). Trong đó:

- Vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án là 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng), chiếm tỷ lệ 24,6% tổng vốn đầu tư.

- Vốn huy động để thực hiện dự án là 91.802.191.000 đồng (Chín mươi một tỷ, tám trăm không hai triệu, một trăm chín mươi một ngàn đồng)

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

7. Tiến độ thực hiện dự án:

- Đến tháng 12/2018: Hoàn thành các thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng.

- Đến tháng 12/2020: Xây dựng công trình.

- Từ tháng 12/2020: Đưa vào khai thác.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

Dự án đầu tư thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư theo qui định tại điểm 8, mục IV, phần B, Phụ lục I, danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, nhà đầu tư được hưởng các ưu đãi về thuế, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất và các ưu đãi khác theo quy định tương ứng với ngành nghề ưu đãi đầu tư nêu trên.

Nhà đầu tư nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất nhập khẩu, tiền thuê đất, (hoặc tiền sử dụng đất), các loại thuế khác và các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nhà đầu tư có trách nhiệm.

1. Chịu trách nhiệm về nguồn vốn đầu tư dự án, tăng vốn chủ sở hữu để đảm bảo theo quy định của pháp luật, đảm bảo tiến độ góp vốn và tiến độ xây dựng theo cam kết tại hồ sơ đăng ký cấp quyết định chủ trương đầu tư.

2. Tuân thủ các quy định của quyết định chủ trương đầu tư, các quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng, Luật kinh doanh bất động sản, các qui định về xây dựng quản lý sử dụng nghĩa trang và các Luật, qui định khác có liên quan.

3. Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định.

4. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê, chế độ báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo quy định.

5. Thực hiện lập thủ tục bảo vệ môi trường trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Quyết định này được lập thành 3 (Ba) bản gốc; một bản cấp cho nhà đầu tư, một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai. Quyết định chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu DT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Vĩnh

